TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HS-ST
Ngày 12 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2019/TLHS-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Dương Văn Đ, sinh năm 1987 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn ĐX, xã VX, huyện KB, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S, sinh năm 1955 và bà Dương Thị G, sinh năm 1955; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 29/7/2015 Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 đến nay; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Dương Văn S, sinh năm 1955; trú tại: thôn ĐX, xã VX, huyện KB, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Anh Vũ Văn N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/6/2019, Dương Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 90B1-783.29 đi từ nhà đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam để uống thuốc Methadone. Khi đi đến khu vực gần Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam, Đ gặp một nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) rủ "Anh đi chơi cùng em không?, Đ hiểu ý người thanh niên rủ đi mua ma túy sử dụng nên đồng ý

và nói "Hôm nay anh không có tiền, hôm nào có tiền anh mời lại chú". Sau đó cả hai điều khiển xe mô tô đi đến khu vực xóm 2, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý thì nam thanh niên bảo Đ đứng đợi để người này đi mua ma túy. Khoảng 15 phút sau nam thanh niên điều khiển xe quay lại đưa cho Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói "cầm lấy hàng tí chơi, đợi em đi mua đồ" rồi điều khiển xe mô tô đi. Trong lúc Đ đang đứng đợi thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam yêu cầu kiểm tra, nên tự giác giao nộp cho lực lượng Công an vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ Đ khai nhận đó là gói ma túy cất giữ mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Quá trình bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; số tiền 500.000 đồng; 01 ví giả da màu nâu; 01 căn cước công dân mang tên Dương Văn Đ; 01 giấy phép lái xe mang tên Dương Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 xe mô tô BKS 90B1-783.29.

Tại bản kết luận giám định số 118/PC09-MT ngày 13/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận "Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,138g (không phẩy một trăm ba mươi tám gam), loại Heroine.

Ngày 11/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn Đ tại thôn ĐX, xã VX huyện KB, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKS-PL ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Dương Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Dương Văn Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Dương Văn Đ mức án từ 24 đến 30 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số 118/PC09-MT và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại bị cáo 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen số Imei1: 352158092128487/01, Imei2: 352159092128485/01, 01 căn cước công dân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Dương Văn Đ và số tiền 500.000 đồng.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Văn S trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản, đồ vật của Dương Văn Đ, trong đó có chiếc xe mô tô BKS 90B1-783.29 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông, ông cho Đ mượn làm phương tiện đi lại. Nay Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông, nên ông không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 10/6/2019 tại khu vực xóm 2, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Dương Văn Đ đang cất giấu trái phép 0,138 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có một tiền sự: ngày 29/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện KB ra Quyết định đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đến nay chưa được xóa.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý. Cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Dương Văn Đ, số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản, giấy tờ cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, song tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 90B1-783.29 là tài sản của ông Dương Văn S, ông S cho Đ mượn xe nhưng không biết Đ sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông S là phù hợp.

[7] Các tình tiết khác của vụ án: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Dương Văn Đ, Đ khai do người thanh niên không xác định được nhân thân, lai lịch gặp ở khu vực tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý mua và đưa cho Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch. Ngoài lời khai của

Đ không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2019

2/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số 118/PC09-MT và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại bị cáo 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen số Imei1: 352158092128487/01, Imei2: 352159092128485/01, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Dương Văn Đ và số tiền 500.000 đồng (tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án).

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/7/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 45 ngày 19/7/2019.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn Đ phải nộp: 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên